SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO     **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU**

**TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

**KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY**

**MÔN VĂN - LỚP 11** (Chương trình chuẩn)

**HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2019 – 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **Tiết**  **PPCT** | **Nội dung chương trình** | **Nội dung buổi 2** |
| **1**  6 –> 12/01 | 73  74  75 | *- Lư­u biệt khi xuất dư­ơng* (Phan Bội Châu);  - Nghĩa của câu.  *- Hầu trời* (Tản Đà); | Bài tập đọc hiểu |
| **2**  13 –> 19/01 | 76,77  78 | - Bài viết số 5: Nghị luận xã hội.  Nghĩa của câu (tiếp). | Bài tập tiếng Việt |
| **3**  3/2 –> 9/2 | 79,80  81 | *- Vội vàng* (Xuân Diệu);  - Thao tác lập luận bác bỏ. | Rèn kỹ năng làm văn |
| **4**  10 –> 16/2 | 82,83  84 | *- Tràng giang* (Huy Cận);  - Luyện tập thao tác lập luận bác bỏ | Rèn kỹ năng làm văn |
| **5**  17 –> 23/2 | 85  86  87 | *- Đây thôn Vĩ Dạ* (Hàn Mặc Tử);  - Trả bài số 5.  - Bài viết số 6 ở nhà: Nghị luận văn học, học sinh làm ở nhà. | Ôn văn học |
| **6**  24/2–> 1/3 | 88  89  90 | *- Chiều tối* (Hồ Chí Minh);  *- Từ ấy* (Tố Hữu);  - Đọc thêm: *Lai Tân* (Hồ Chí Minh), *Nhớ đồng* (Tố Hữu), *Tương tư­* (Nguyễn Bính), *Chiều xuân* (Anh Thơ) | Rèn kỹ năng làm văn |
| **7**  2–> 8/3 | 91,92  93 | - Đặc điểm loại hình của tiếng Việt;  - Tiểu sử tóm tắt. | **Ôn tập KT giữa kỳ II** |
| **8**  9–> 15/3 | 94  95  96 | *- Tôi yêu em* (Pu-skin);  - Trả bài viết số 6; Đọc thêm: *Bài thơ số 28* (Ta-go)  - Luyện tập viết tiểu sử tóm tắt | Ôn NLVH |
| **9**  16–> 22/3 | 97,98  99 | *- Ngư­ời trong bao* (Sê-khốp);  - Thao tác lập luận bình luận. | Củng cố kiến thức văn học |
| **10**  23–> 29/3 | 100,101  102 | *- Ng­ười cầm quyền khôi phục uy quyền* (Trích *Những ng­ười khốn khổ* của V. Huy-gô);  - Luyện tập thao tác lập luận bình luận. | Rèn kỹ năng làm văn |
| **11**  30/03–> 5/4 | 103  104,105 | *- Về luân lí xã hội ở n­ước ta* (Phan Châu Trinh);  *- Một thời đại trong thi ca* (trích *Thi nhân Việt Nam* của Hoài Thanh, Hoài Chân) | Bài tập đọc hiểu |
| **12**  6–> 12/4 | 106  107,108 | Chuyên đề: Bàn về Thơ Mới. | Ôn tập Văn học |
| **13**  13–> 19/4 | 109  110,111 | - Phong cách ngôn ngữ chính luận.  - Một số thể loại văn học: Kịch, văn nghị luận | Ôn tập Tiếng Việt |
| **14**  20 –> 26/4 | 112  113  114 | - Luyện tập vận dụng kết hợp các thao tác lập luận  - Tóm tắt văn bản nghị luận  - Phong cách ngôn ngữ chính luận (tiếp). | Ôn tập phần Làm văn |
| **15**  27/4 -> 3/5 | 115  116,117 | - Luyện tập tóm tắt văn bản nghị luận  -Ôn tập HKII | **Kiểm tra HKII các môn tại lớp** |
| **16**  4–> 10/5 |  | **KT HKII** |  |
| **17**  11–> 17/5 | 118  119,120 | **- Sửa bài KT HKII**  *- Đọc thêm: Ba cống hiến vĩ đại của Các Mác* (ăng-ghen) | Củng cố kiến thức |
| **18**  18–> 24/5 | 121,122,  123 | - Đọc thêm: *Tiếng mẹ đẻ – nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức* (Nguyễn An Ninh).  - Hướng dẫn học tập trong hè | Củng cố kiến thức |

**Duyệt của BGH**

**Hiệu Phó chuyên môn**  **Tổ trưởng chuyên môn**

(đã ký) (đã ký)

**Trần Thị Huyền Trang Nguyễn Thị Ánh Minh**

*Nơi nhận :*

* *BGH;*
* *GV trong tổ;*
* *Lưu hồ sơ.*